

Số: **2481** /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày **25** tháng **9** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật phục vụ các dự án đầu tư cải tạo chung cư cũ trên địa bàn phường Đồng Quốc Bình (giai đoạn 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-HĐND ngày 08/9/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ các dự án đầu tư cải tạo chung cư cũ trên địa bàn phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (giai đoạn 1);

Xét báo cáo và đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 2896/SXD-QLXD ngày 22/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ các dự án đầu tư cải tạo chung cư cũ trên địa bàn phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (giai đoạn 1) với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ các dự án đầu tư cải tạo chung cư cũ trên địa bàn phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (giai đoạn 1).

2. Chủ đầu tư: Sở Xây dựng Hải Phòng.

3. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

- Bồi thường, giải phóng mặt bằng, bố trí tạm cư, tái định cư, giao mặt bằng sạch cho nhà đầu tư BT để xây dựng mới 04 chung cư 28 tầng HH1, HH2, HH3, HH4 theo đề xuất dự án và dự án đầu tư đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà theo quy hoạch đã được phê duyệt để phục vụ cho việc xây dựng 04 chung cư trên, bước đầu xây dựng lại hạ tầng kỹ thuật toàn khu Đồng Quốc Bình.

- Đảm bảo an toàn, tài sản và tính mạng của nhân dân trong khu vực chung cư nguy hiểm, có thể sập đổ bất cứ lúc nào.

- Tạo bộ mặt kiến trúc đô thị văn minh hiện đại, làm thay đổi mạnh mẽ điều kiện môi trường và kiến trúc cảnh quan của khu vực khu chung cư cũ, chật hẹp, ô nhiễm nặng sang môi trường mới, khang trang, sạch đẹp với hệ thống hạ tầng kỹ thuật được đầu tư xây dựng mới đồng bộ và hạn chế ô nhiễm.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Hỗ trợ, đền bù, di dời, tạm cư 759 hộ dân sống trong 14 chung cư cũ Đồng Quốc Bình (Đ1, Đ3, Đ5, Đ7, Đ9, Đ11, Đ13, Đ15, Đ17, Đ19, Đ21, Đ23, Đ25, Đ27); hỗ trợ, đền bù giá trị đất, giá trị vật kiến trúc đối với 111 hộ dân riêng lẻ trong khu vực giải phóng mặt bằng.

- Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật gồm các hạng mục giao thông, cấp thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, cây xanh.

5. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế công trình xây dựng Hải Phòng (HCDC).

6. Chủ nhiệm lập dự án: Kỹ sư Bùi Phó Trung.

7. Địa điểm xây dựng: Phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

8. Diện tích sử dụng đất: 0,974ha.

9. Loại, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật cấp III.

10. Số bước thiết kế: 02 bước.

11. Phương án xây dựng:

- Mở rộng đường Lạch Tray phía bên phải đoạn từ ngã tư Nguyễn Bình đến cầu vượt Lạch Tray dài 195m, $B_n=46m$, $B_m=34m$.

- Mở rộng đường Nguyễn Bình phía bên trái đoạn từ Lạch Tray đến UBND phường Đồng Quốc Bình dài 172m, $B_n=25m$, $B_m=15m$.

- Mở tuyến đường phía sau Thư viện thành phố đoạn từ Nguyễn Bình đến đường Nguyễn Bình Khiêm dài 195m, $B_n=13,5m$, $B_m=7,5m$.

- Mở tuyến đường từ Lạch Tray (giữa Thư viện thành phố và khu chung cư HH3, HH4) giao với tuyến đường phía sau Thư viện thành phố dài 240m, $B_n=13,5m$, $B_m=7,5m$.

- Đầu tư hệ thống cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải đồng bộ; hệ thống cấp điện trung thế được lấy từ Trạm điện 110kV Lạch Tray, xây dựng 08 trạm biến áp phục vụ dự án HH1, HH2, HH3, HH4; xây dựng mới hệ thống điện chiếu sáng, cây xanh, cấp nước cứu hỏa đồng bộ.

Giải pháp kỹ thuật:

- Kết cấu đường mở mới: 04cm bê tông nhựa chặt hạt mịn rải nóng; tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn $0,5kg/m^2$; 07cm bê tông nhựa chặt hạt trung rải nóng; tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn $1,0kg/m^2$; 18cm cấp phối đá dăm loại 1; 20cm cấp phối đá dăm loại 2; 30cm đất núi K98; 40cm cát đen đầm chặt K95.

- Kết cấu mặt đường đoạn vuốt nổi: 07cm bê tông nhựa chặt hạt trung rải nóng; tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn $1,0kg/m^2$.

- Hệ thống thoát nước mưa bằng cống đúc sẵn bê tông cốt thép đường kính M300 D600, D1000, D1200 chôn dưới lòng đường, độ dốc $i=0,2\%$ về hệ thống thoát nước chung của mương An Kim Hải.

- Hệ thống thoát nước thải bằng cống bê tông cốt thép đường kính D400, PCV 315 chôn dưới hè đường, độ dốc $i=0,3\%$ dẫn về trạm bơm nước thải chung của khu vực tại chân cầu vượt Lạch Tray.

- Hệ thống cấp nước cho các tòa nhà chung cư, khu dịch vụ thương mại, tưới cây, cấp nước phòng cháy bằng các ống D75, D150 và D200.

- Hệ thống đường dây trung thế, cấp điện bằng 08 trạm biến áp, chiếu sáng đô thị bằng đèn cao áp, chống sét, cây xanh hoàn chỉnh.

12. Phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạm cư, tái định cư: Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền tổ chức lập và phê duyệt.

13. Tổng mức đầu tư: **302.076.378.000** đồng (Ba trăm linh hai tỷ, không trăm bảy mươi sáu triệu, ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng), trong đó:

Stt	Nội dung	Tổng mức đầu tư
1	Chi phí xây dựng:	37.104.866.000
2	Chi phí thiết bị	9.821.671.000
3	Chi phí GPMB:	214.776.565.000
4	Chi phí QLDA:	918.907.000
5	Chi phí tư vấn ĐTXD:	3.265.512.000
6	Chi phí khác:	6.594.344.000
7	Chi phí dự phòng:	29.594.513.000
	Tổng	302.076.378.000

14. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố.

15. Thời gian thực hiện: 2017 - 2018.

16. Thời hạn sử dụng công trình: 15 năm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Xây dựng:

- Tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.
- Tổ chức lập báo cáo đánh giá tác động môi trường trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

2. Giao Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền chủ trì cùng Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, bố trí tạm cư, tái định cư theo quy định.

3. Giao các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thành phố, Kho bạc Nhà nước Hải Phòng và các cơ quan có liên quan phối hợp, hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thành phố; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hải Phòng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền và Thủ trưởng các ngành, địa phương có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- P. XD, GT&CT;
- P. NN, TN&MT;
- P. KT, GS&TĐKT;
- CV: QH, ĐC2;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

DANH MỤC THIẾT BỊ DỰ ÁN

Stt	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng
1	Cầu dao phụ tải 22KV/630A	bộ	2
2	Tủ trung thế (tại Đồng Quốc Bình 1)	tủ	1
3	Bộ phát hiện sự cố cáp lắp tại điểm đầu	bộ	6
4	Máy biến áp 2000KVA - 22/0,4kV (Cho trạm biến áp HH1-HH2)	máy	4
5	Máy biến áp 1600KVA - 22/0,4kV (Cho trạm biến áp HH3-HH4)	máy	4
6	Tủ trung thế - 24kV-630A - 20kA/s (03 ngăn 02 ngăn cầu dao phụ tải 630A, 01 ngăn máy cắt 200A)	tủ	8

DANH MỤC TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG

Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật phục vụ các dự án đầu tư cải tạo chung cư cũ trên địa bàn phường Đồng Quốc Bình (giai đoạn 1)

(Kèm theo Quyết định số 2481/QĐ-UBND ngày 25/9/2017 của UBND thành phố)

- TCXDVN104:2007 - Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế.
- TCVN 4054-2005 - Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế.
- TCVN 9257-2012 - Cây xanh sử dụng công cộng trong đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCXDVN 33:2006 - Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 7957:2008 - Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 2737:1995 - Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 5573: 2012 Kết cấu gạch đá và gạch đá có cốt thép.
- TCVN 5574:2012 - Tiêu chuẩn thiết kế bê tông và bê tông cốt thép.
- TCXDVN 5575: 2012 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 4513:1988 - Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVM 4474:1987 - Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 7957:2008 - Thoát nước - Mạng lưới công trình bên ngoài.
- 22TCN 262-2000 - Quy trình khảo sát thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu.
- 22TCN211-06 - Tiêu chuẩn thiết kế áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế.
- TCVN 2622: 1995 Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình-Yêu cầu thiết kế.
- TCXDVN 333:2005 - Chiều sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng và kỹ thuật hạ tầng đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế.